TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày 08-9- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Liên

Ông Giàng A Chỉnh

- *Thư ký phiên toà*: Bà Lê Thị Lệ Quyên – Thư ký Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà*: Bà Lê Thị Lệ Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2023/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Chảo Văn V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1990 tại tỉnh L. Nơi cư trú: Bản Chin Chu C, xã San T, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: V Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Chảo Văn H (đã chết); Con bà: Vàng Thị H1 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con. Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2023 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 17/4/2023, tổ công tác của Đội cảnh sát kinh tế và ma túy - Công an thành phố L phối hợp với Phòng PC04, Công an tỉnh L và Công an xã San T, thành phố L, tỉnh L đang làm nhiệm vụ tại bản Chin Chu C, xã San T, thành phố L, tỉnh L thì phát hiện Chảo Văn V đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội. Qua kiểm tra Chảo Văn V tự giác giao nộp 01 (một) gói được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong chứa chất

bột màu trắng đang để trong lòng bàn tay trái cho tổ công tác. Theo V khai đó là Heroine, V tàng trữ để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Chảo Văn V khai nhận: Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 17/4/2023, Chảo Văn V đi bộ một mình từ nhà ở bản Chin Chu C lên khu vực bản San T, xã San T, thành phố L, tỉnh L để tìm mua ma túy sử dụng. Khi V đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa quốc lộ 4D với đường đi xã Tả L1 thì gặp một người đàn ông trông giống người nghiện (V không rõ nhân thân, lai lịch) và nhờ người đàn ông đó mua cho ma túy. Người đàn ông đồng ý và cầm 2.000.000 đồng do V đưa cho đi khoảng 20 phút thì quay lại đưa cho V 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng. Sau khi mua được ma túy, V cầm trên tay rồi đi bộ về nhà để sử dụng thì bị cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 27/KLGĐ ngày 17/4/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Chảo Văn V trong quá trình bắt quả tang ngày 17/4/2023 có khối lượng là 6,37gam. Và trích lấy 0,16 gam làm mẫu vật giám định. Số heroine còn lại được được niêm phong lại bằng 01 phong bì công văn của Công an thành phố L (Theo hồ sơ bên trong gồm: 01 manh nilon màu trắng; 6,21gam chất bột màu trắng được gói trong mảnh giấy màu trắng).

Kết luận giám định số: 480/KL-KTHS ngày 20/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma tuý, loại Heroine (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số: 51/CT-VKSTP ngày 18/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Chảo Văn V về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chảo Văn V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Chảo Văn V từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2023. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ một phong bì công văn của Công an thành phố L (Theo hồ sơ bên trong gồm: 01 manh nilon màu trắng; 6,21gam Heroine được gói trong mảnh giấy màu trắng). Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản ghi nhận sự việc, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định … được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên toà. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 17/4/2023, tại bản Chin Chu C, xã San T, thành phố L, tỉnh L, Chảo Văn V đang tàng trữ trái phép 6,37gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Chảo Văn V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Chảo Văn V có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo để bị cáo có cơ hội cai nghiện, răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo

các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,16 gam Heroine Cơ quan điều tra đã gửi đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 6,21 gam chất bột màu trắng được gói bên trong mảnh giấy màu trắng (theo kết quả giám định là Heroine) là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, theo lời khai của Chảo Văn V, nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là do bị cáo nhờ một người đàn ông mua hộ nhưng bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra, làm rõ vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Chảo Văn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chảo Văn V 05 *(năm)* 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2023

3. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 6,21 gam chất bột màu trắng được gói bên trong mảnh giấy màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2023 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L*).

4. Về án phí: Bị cáo Chảo Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
-VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Tòng Thị Tuyết

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA